**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN THỎA THUẬN**

**NHẬP TÀI SẢN RIÊNG THÀNH TÀI SẢN CHUNG CỦA VỢ CHỒNG**

Hôm nay, ngày…../…./…..,

Tại………………………….., chúng tôi gồm:

Bên thứ nhất (sau đây còn gọi là bên A): Ông………, sinh năm ….., Căn cước công dân số……… do ……… cấp ngày …./…./…., đăng ký hộ khẩu thường trú tại:……

Bên thứ hai (sau đây còn gọi là bên B): Bà………, sinh năm ….., Căn cước công dân số……… do ……… cấp ngày …./…./…., đăng ký hộ khẩu thường trú tại:……

Ông …….. và bà ……. hiện đang là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số …, quyển số … do UBND phường/xã/thị trấn…cấp ngày….

Chúng tôi tự nguyện lập và ký văn bản thỏa thuận này để thực hiện việc nhập tài sản riêng thành tài sản chung theo những nội dung như sau:

ĐIỀU 1. TÀI SẢN THỎA THUẬN

Tài sản thỏa thuận trong văn bản là quyền sở hữu/ sử dụng toàn bộ ngôi nhà và thửa đất tại địa chỉ: …….thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của cá nhân Bên A theo “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số…..; Số vào sổ cấp GCN: ….., do ……..cấp ngày …./…/……. Thực trạng nhà ở, đất ở cụ thể như sau:

A, Thửa đất:

– Thửa đất số: ……. – Tờ bản đồ số: ……

– Diện tích sử dụng: ……

– Hình thức sử dụng:  + Sử dụng riêng: …….. + Sử dụng chung: ……

– Mục đích sử dụng: …… – Thời hạn sử dụng: …

Ghi chú:…

B, Nhà ở:

– Diện tích xây dựng: ……

– Diện tích sàn: ………

– Kết cấu: ………

– Số tầng: ……

ĐIỀU 2. NỘI DUNG THỎA THUẬN

1. Bên A và Bên B cùng thỏa thuận và đồng ý việc: Bên A (ông ……….) Tự nguyện nhập tài sản riêng nêu tại điều 1 vào khối tài sản chung của vợ chồng với Bên B (bà….), để hai bên cùng có quyền và nghĩa vụ như nhau đối với tài sản.

2. Kể từ ngày lập văn bản này, Bên A/ Bên B có quyền và nghĩa vụ thực hiện các thủ tục đăng ký quyền sở hữu tài sản đứng tên ông ………bà ………, đối với ngôi nhà và thửa đất tại địa chỉ: …………… (nêu tại điều 1), tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Pháp luật. Việc đăng ký quyền sở hữu/ sử dụng tài sản do các bên tự thoả thuận thực hiện và chịu trách nhiệm trước Pháp luật.

ĐIỀU 3. NGHĨA VỤ NỘP PHÍ, LỆ PHÍ

Các khoản phí và lệ phí liên quan đến văn bản thỏa thuận này do hai bên cùng chịu trách nhiệm nộp bao gồm:

1. Phí, thù lao công chứng văn bản này do bà/ông …nộp;

2. Bà/Ông …có nghĩa vụ nộp toàn bộ các khoản phí, lệ phí, thuế (nếu có) có liên quan đến việc đăng ký sang tên…nêu trên theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4. CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Những thông tin về nhân thân và tài sản ghi trong văn bản thỏa thuận này là đúng sự thật;

2. Văn bản thỏa thuận này do chúng tôi lập hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay lừa dối và không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của ai.

3. Tại thời điểm giao kết văn bản thỏa thuận này: …nêu trên không có bất cứ tranh chấp hoặc bị kê biên tài sản để đảm bảo thi hành án và không bị ràng buộc hoặc hạn chế quyền chuyển dịch bởi: Thế chấp, nhận đặt cọc, bán, hứa bán, cho thuê, cho mượn, trao đổi, tặng cho, kê khai làm vốn của doanh nghiệp…

4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận đã ghi trong văn bản này.

ĐIỀU 5. ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Chúng tôi công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc lập và ký văn bản thỏa thuận này;

2. Hiệu lực của văn bản này được tính từ thời điểm được ký kết và thực hiện công chứng. Mọi sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ Văn bản thỏa thuận này chỉ có giá trị khi được lập thành văn bản, có chứng nhận của …………….., và phải được lập trước khi hai bên được cơ quan chức năng đăng ký quyền sở hữu tài sản theo quy định của Pháp luật;

3. Chúng tôi đã tự đọc toàn bộ văn bản, đã hiểu rõ các quyền lợi, nghĩa vụ và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Văn bản và ký vào Văn bản này trước sự có mặt của Công chứng viên.

BÊN THỨ NHẤT (BÊN A)                                              BÊN THỨ HAI (BÊN B)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN